TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc

Số: **08**/2019/QĐST- HNGĐ

Tây Hồ, ngày 24 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- A Nguyễn Bá T, sinh năm 1958

- Chị Ngô Thị M Th, sinh năm 1961

Cùng hộ khẩu thường trú và cùng trú tại: Số 2, ngách 264/2, TK, phường T K, quận TH, Thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: A Nguyễn Bá T và chị Ngô Thị M Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 29/11/1988 tại UBND phường ĐB, quận BĐ, H, xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2005 thì phát sinh mâu Thẫn. Nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. A, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng Thận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn của A T, chị Th là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2].Về con chung: A, chị có 02 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 17/10/1991 và Nguyễn Nhật A, sinh ngày 19/10/2004.

A chị thỏa Thận: Cháu M đã đến tuổi trưởng thành, đã có cuộc sống riêng, ổn định nên A chị không yêu cầu giải quyết. Sau khi ly hôn chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Nhật A. A T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Th 1.000.000đồng/tháng từ tháng 01 năm 2019 cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. A T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản, nhà đất: A, chị cùng xác nhận A chị tự thỏa Thận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về công nợ chung: A, chị cùng xác nhận A chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về lệ phí: Chị Ngô Thị M Th tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Công nhận Thận tình ly hôn và sự thoả Thận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: A Nguyễn Bá T và chị Ngô Thị M Th cùng Thận tình ly hôn.

-Về con chung: A, chị có 02 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 17/10/1991 và Nguyễn Nhật A, sinh ngày 19/10/2004.

Cháu Nguyễn Nhật M đã đến tuổi trưởng thành, đã có cuộc sống riêng, ổn định, A chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

Giao chị Ngô Thị M Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Nhật A. A T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Th 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng, từ tháng 01 năm 2019 cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. A T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà đất: A, chị cùng xác nhận A chị tự thỏa Thận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: A, chị cùng xác nhận A chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2].Về lệ phí Tòa án: Chị Ngô Thị M Th tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đồng, được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai Th tiền tạm ứng án phí số 06836 ngày 28/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

[3].Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
-UBND p.ĐB (đăng ký số 1167 năm 1988);
-Lưu hồ sơ, VP;

Thẩm phán

Đỗ Thị Vân A